

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ CẦN THƠ THÁNG 11.2023

Đvt: đồng

Ngày phát sinh	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn
Số dư quỹ đầu tháng 11/2023				5,728,990
11/1/2023	MTQ có số GD 919964.011123.124401 ủng hộ KTX	50,000		5,778,990
11/2/2023	Chi phí ngày 02/11/2023		1,205,000	4,573,990
11/2/2023	Tiền bán cơm ngày 02/11/2023 (135p)	270,000		4,843,990
11/3/2023	Chị Nguyễn Thi Dieu Huyen CMTX T11	500,000		5,343,990
11/4/2023	Chi phí ngày 04/11/2023		1,555,000	3,788,990
11/4/2023	Nhóm Hand CMTX T11	500,000		4,288,990
11/4/2023	Tiền bán cơm ngày 04/11/2023 (118p)	236,000		4,524,990
11/6/2023	Chị Ngọc Trang CMTX T11	3,000,000		7,524,990
11/7/2023	Chi phí ngày 07/11/2023		1,647,000	5,877,990
11/7/2023	Tiền bán cơm ngày 07/11/2023 (122p)	244,000		6,121,990
11/9/2023	Chi phí ngày 09/11/2023		3,305,000	2,816,990
11/9/2023	Tiền bán cơm ngày 09/11/2023 (132p)	264,000		3,080,990
11/11/2023	Chi phí ngày 11/11/2023		1,785,000	1,295,990
11/11/2023	Tiền bán cơm ngày 11/11/2023 (120p)	240,000		1,535,990
11/14/2023	Chi phí ngày 14/11/2023		1,625,000	-89,010
11/14/2023	Tiền bán cơm ngày 14/11/2023 (129p)	258,000		168,990
11/16/2023	Chi phí ngày 16/11/2023		2,176,000	-2,007,010
11/16/2023	MTQ ần danh CMTX T11	1,500,000		-507,010
11/16/2023	Tiền bán cơm ngày 16/11/2023 (136p)	272,000		-235,010
11/17/2023	MTQ có số GD 132340.171123.124059 ủng hộ KTX	5,000,000		4,764,990

11/18/2023	Chi phí ngày 18/11/2023		1,835,000	2,929,990
11/18/2023	Tiền bán com ngày 18/11/2023 (117p)	234,000		3,163,990
11/21/2023	Chi phí ngày 21/11/2023		1,717,000	1,446,990
11/21/2023	Tiền bán com ngày 21/11/2023 (132p)	264,000		1,710,990
11/22/2023	Quỹ com SG hỗ trợ kinh phí hoạt động	30,000,000		31,710,990
11/23/2023	Chi phí ngày 23/11/2023		1,520,000	30,190,990
11/23/2023	Tiền bán com ngày 23/11/2023 (139p)	278,000		30,468,990
11/25/2023	Chi phí ngày 25/11/2023		1,150,000	29,318,990
11/25/2023	Tiền bán com ngày 25/11/2023 (124p)	248,000		29,566,990
11/28/2023	Chi phí ngày 28/11/2023		1,642,000	27,924,990
11/28/2023	Tiền bán com ngày 28/11/2023 (134p)	268,000		28,192,990
11/30/2023	Chi phí ngày 30/11/2023		1,315,000	26,877,990
11/30/2023	Chi lương tháng 11/2023		8,000,000	18,877,990
11/30/2023	Tiền bán com ngày 30/11/2023 (151p)	302,000		19,179,990
Số dư quỹ cuối tháng 11/2023		43,928,000	30,477,000	19,179,990

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Số dư quỹ đầu tháng 11/2023			5,728,990
CMKTX	5,050,000		10,778,990
CMTX	5,500,000		16,278,990
Tiền bán com (1.689 phiếu)	3,378,000		19,656,990
Quỹ com Saigon hỗ trợ	30,000,000		49,656,990
Tổng chi phí trong tháng		30,477,000	19,179,990
Số dư quỹ cuối tháng 11/2023	43,928,000	30,477,000	19,179,990

CHI TIẾT CHI PHÍ

Ngày	Diễn giải	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
11/2/2023	Thịt gà	16	60,000	960,000
	Dưa leo	10		80,000
	Bầu	10		60,000
	Hành lá	1		30,000
	ớt	1		25,000
	chuối			50,000
Tổng				1,205,000
11/4/2023	thịt vịt	15	75,000	1,125,000
	Su su	10		70,000
	mướp	10		60,000
	trứng gà	100	2,500	250,000
	chuối			50,000
Tổng				1,555,000
11/7/2023	Thịt heo quay	9	150,000	1,350,000
	Bí đao	10		60,000
	bí đỏ	10		60,000
	thịt xay	2	85,000	127,000
	chuối			50,000
Tổng				1,647,000
11/9/2023	thịt xay	12	85,000	1,020,000
	Mắm	3	100,000	300,000
	trứng gà	130	2,500	325,000
	Dưa leo	10		80,000
	Su su	10		70,000
	Gas	46		1,460,000

	Chuối			50,000
Tổng				3,305,000
11/11/2023	Thịt gà	16	60,000	960,000
	Mướp	10		60,000
	Bầu	10		60,000
	giấy ăn	1		105,000
	hạt nêm	10		550,000
	chuối			50,000
Tổng				1,785,000
11/14/2023	thịt heo	12	85,000	1,020,000
	Trứng gà	100	2,500	250,000
	Bí đỏ	10		60,000
	Bí đao	10		60,000
	nước mắm	10		130,000
	Hành lá	1		30,000
	Ớt	1		25,000
	chuối			50,000
Tổng				1,625,000
11/16/2023	thịt heo quay	9	150,000	1,350,000
	Su su	10		70,000
	mướp	10		60,000
	tiền điện (tháng 10)			390,000
	tiền nước (tháng 11)			256,000
	chuối			50,000
Tổng				2,176,000
11/18/2023	mắm	3	100,000	300,000
	Thịt xay	12	85,000	1,020,000

	Trứng gà	130	2,500	325,000
	Dưa leo	10		80,000
	Bầu	10		60,000
	chuối			50,000
Tổng				1,835,000
11/21/2023	Thịt heo	14	85,000	1,190,000
	Thịt xay	2	85,000	127,000
	Củ cải trắng	10		60,000
	Bí đao	10		60,000
	Su su	10		70,000
	Hành lá	1		30,000
	Ớt	1		25,000
	Chuối			50,000
	tỏi	3		105,000
Tổng				1,717,000
11/23/2023	Thịt heo quay	9	150,000	1,350,000
	Bầu	10		60,000
	bí đỏ	10		60,000
	Chuối			50,000
Tổng				1,520,000
11/25/2023	thịt gà	16	60,000	960,000
	Mướp	10		60,000
	dưa leo	10		80,000
	Chuối	10		50,000
Tổng				1,150,000
11/28/2023	Thịt heo	12	85,000	1,020,000
	Trứng gà	100	2,500	250,000

	Bí đao			70,000
	Su su			70,000
	Thịt xay	2	85,000	127,000
	hành lá	1		30,000
	Ớt	1		25,000
	Chuối			50,000
Tổng				1,642,000
11/30/2023	thịt vịt	15	75,000	1,125,000
	Cà tím	10		70,000
	Mướp	10		70,000
	chuối			50,000
Tổng				1,315,000
CHI LƯƠNG				
Chi lương tháng 11/2023				
11/30/2023	Chị Quyên_omon			4,000,000
11/30/2023	Nguyễn Thị Thúy Hòa			2,500,000
11/30/2023	Trần Thị Bình			1,500,000
Tổng				8,000,000
TỔNG CỘNG				30,477,000